LÝ LỊCH KHOA HỌC



I. THÔNG TIN CHUNG

Họ và tên: **NGUYỄN ĐỖ HỒNG NHUNG** Giới tính: Nữ
Năm sinh: 1990
Nơi sinh: Thái Nguyên
Quê quán: Đáp Cầu, Bắc Ninh
Đơn vị công tác: Khoa Tâm lý – Giáo dục, Trường ĐH Sư phạm – ĐH Thái Nguyên.
Chức vụ: Giảng viên chính, Founder Công ty TNHH Giáo dục và Đào tạo ENIZIE
Học vị: Tiến sĩ Năm: 2020 Chuyên ngành: Tâm lý học
Môn học giảng dạy: Tâm lý học giáo dục; Giao tiếp sư phạm; Tâm lý học học đường; Tâm lý học sáng tạo; Can thiệp sớm cho trẻ khuyết tật; Chẩn đoán, đánh giá tâm lý; Tâm lý học trị liệu; Tâm lý học xuyên văn hóa; Tâm lý học giới và giới tính...
Lĩnh vực nghiên cứu: Tâm lý học lâm sàng, Tâm lý học học đường, Tâm lý học xã hội, Tâm lý học phát triển…
Ngoại ngữ: Tiếng Anh TOEIC 600, Tiếng Pháp DELF B1
Địa chỉ liên hệ: Khoa Tâm lý – Giáo dục, Trường ĐH Sư phạm – ĐH Thái Nguyên, số 20 đường Lương Ngọc Quyến, Quang Trung, Thái Nguyên.
Điện thoại: 0974262648 CQ: 02083856841
Email: nhungndh@tnue.edu.vn; enzie2024@gmail.com

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

- Tốt nghiệp Đại học năm 2012, ngành Tâm lý học, tại Trường: Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐH Quốc gia Hà Nội (lớp cử nhân Pháp ngữ Tâm lý lâm sàng trẻ em và thanh thiếu niên).
- Tốt nghiệp Thạc sĩ năm 2013, ngành Tâm lý học phát triển trẻ em và thanh thiếu niên, tại Trường: Đại học Toulouse Jean – Jaures (ĐH Toulouse II Le Mirail), Pháp.
- Tốt nghiệp Tiến sĩ năm 2020, ngành Tâm lý học, tại Trường: Đại học Khoa học Xã hội và nhân văn, ĐH Quốc gia hà nội.

III. CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ

❖ **Bài báo đăng Tạp chí quốc tế:**

[1] Trinh Thi Phuong Thao, Hoang Thi Nga, Nguyen Thi Thu Hang, Doan Thi Minh Thai, Ha Thi Kim Linh, Nguyen Do Hong Nhung, Nguyen Do Huong Giang (2024), The Influence of Gender and Training Sector on the ICT Competency of Pre-Service Teachers in Vietnam: Using the UNESCO ICT Competency Framework, *International Journal of Learning, Teaching and Educational Research*, Vol. 23, No. 3, pp. 411-427, March 2024, DOI: 10.26803/ijlter.23.3.20

[2] . Nhung NDH, Huyen NTT (2024), Training Teachers' Capacity to Detect Student Psychological Difficulties – A Case Study in the Northern Mountainous Region of Vietnam. *International Journal of Religion*,

Volume: 5, Number 11, 4620 – 4631. ISSN: 2633-352X (Print), ISSN: 2633-3538 (Online), ijor.co.uk. DOI: https://doi.org/10.61707/rcv4cf27

[3] Nhung NDH, Giang NDH (2024), A Case Study of Factors That Affect the Tired of Learning in Secondary School Students in Vietnam. *International Journal of Religion*, Volume: 5, Number 11, 4632 – 4638. ISSN: 2633-352X (Print), ISSN: 2633-3538 (Online). ijor.co.uk. DOI: https://doi.org/10.61707/r6hhdy64

[4] Nhung NDH, Huyen NTT, Giang NDH (2024), Management Of Training Activities On Capacity To Detect Students' Psychological Difficulties For Secondary Teachers, *IOSR Journal of Research & Method in Education* (IOSR-JRME), e-ISSN: 2320–7388, p- ISSN: 2320-737x Volume 14, Issue 3 Ser. 2 (May. – June. 2024), 33-39. DOI: 10.9790/7388-1403023339

[5] Nhung H. D. Nguyen, Luot V. Nguyen, Ha K. T. Truong, Mai T. T. Giang (2022). School problems among left-behind children of labor migrant parents: a study in Vietnam. *Health Psychology Report*, (3), pp.1-14. ISSN: 2353-4184; eISSN: 2353-5571. DOI: 10.5114/hpr.2022.115657.

[6] Nguyen Do Hong Nhung, Nguyen Thi Thuy, Le Thi Minh Loan, Nguyen Trong Lang, Pham Van Tuan (2022). Relationship between personality and academic performance among ethnic Khmer students in Vietnam: The mediating role of teacher confirmation. *International Journal of Advanced And Applied Sciences*. (9). pp.142-149. ISSN: 2313-626X; eISSN: 2313-3724. DOI: 10.21833/ijaas.2022.03.016.

[7] Nguyen Do Hong Nhung, Doan Van Truong, Hoang Thi Anh, Tieu Thi Minh Huong, Pham Thanh Hue, Nguyen Do Huong Giang, Le Thi My, 2020, Autonomy-Supportive Teaching on Student Learning and Motivation in the Credits System, *International Journal of Educational Sciences*, 29(1-3), pp. 68-75. ISSN 0975-1122, DOI: 10.31901/24566322.2020/29.1-3.1132.

❖ **Bài báo đăng Hội nghị quốc tế:**

[1] Nguyễn Đỗ Hồng Nhung, Nguyễn Đỗ Hương Giang, Đặng Văn Minh (2022), Migration and social inclusion of employees of ethnic minorities in industrial zones – policy solutions, *Proceedings of international Conference: The World Crisis: The Contribution of Psychology*, Viet Nam National University press, Ha Noi, 2022, p. 325-338, ISBN: 978-604-999-272-8

[2] Nguyễn Đỗ Hồng Nhung, Nguyễn Đỗ Hương Giang, 2017, *Nhu cầu chăm sóc sức khỏe tâm thần ở người vô sinh*, Kỷ yếu Hội thảo quốc tế Tâm lý học khu vực Đông Nam Á lần thứ nhất, Quyển 2, trang 70-77, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, ISBN: 978-604-62-9912-7.

[3] Nguyễn Đỗ Hồng Nhung, Nguyễn Đỗ Hương Giang, 2017, *Vai trò của phụ nữ Sán Dìu trong phát triển kinh tế hộ gia đình*, Kỷ yếu Hội thảo quốc tế Tâm lý học khu vực Đông Nam Á lần thứ nhất, Quyển 1, trang 295-304, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, ISBN: 978-604-62-9911-0.

[4] Nguyễn Đỗ Hồng Nhung, 2016, *Nhận biết tổn thương tâm lý ở trẻ em thông qua việc sử dụng trắc nghiệm phóng chiếu - trường hợp bé trai 9 tuổi*, Kỷ

yếu hội thảo Khoa học quốc tế - Sang chấn tâm lý và các hoạt động trợ giúp, trang 133-144, NXB Đại học quốc gia Hà Nội, ISBN: 978-604-62-6694-5.

❖ **Bài báo đăng Tạp chí trong nước**

[1] Nguyễn Đỗ Hồng Nhung, Lê Thị Hiền (2024), Thực trạng quản lý hoạt động tổ chuyên môn KHXH ở các trường THCS huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, *Tạp chí Thiết bị giáo dục*, 3/2024, tr.394-396, ISSN: 1859 - 0810.

[2] Nguyễn Đỗ Hồng Nhung, Hoàng Thị Kim Thanh (2024), Hành vi văn hóa học đường của sinh viên Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên, *Tạp chí Thiết bị giáo dục*, 4/2024, tr.192-194, ISSN: 1859 - 0810.

[3] Nguyễn Đỗ Hồng Nhung, Nguyễn Đỗ Hương Giang (2023), Giáo dục sức khỏe trong nghiên cứu khoa học giáo dục, *Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên*, 229 (04), tr.282-290, 11/2023, ISSN 1859-2171, 2374-9098; e-ISSN 2615-9562

[4] Nguyễn Đỗ Hồng Nhung, Mã Thị Hồng (2023), Quản lý hoạt động phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong chăm sóc, giáo dục trẻ tại các trường mầm non, *Tạp chí Thiết bị giáo dục*, 7/2023, tr.171-173, ISSN: 1859-0810.

[5] Nguyễn Đỗ Hồng Nhung, Đặng Ngọc Thắng (2023), Bồi dưỡng năng lực phát hiện sớm khó khăn tâm lý học sinh cho giáo viên ở trường THCS huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, *Tạp chí Giáo dục và xã hội*, số tháng 6 (kì 1) 2023, tr.189-193, ISSN 1859 – 3917.

[6] Nguyễn Đỗ Hồng Nhung, Lê Thị Hồng (2023), Hoạt động tư vấn tâm lý cho học sinh ở các trường THCS, *Tạp chí Giáo dục và xã hội*, số tháng 6 (kì 1) 2023, tr.194-198, ISSN 1859 – 3917.

[7] Nguyễn Đỗ Hồng Nhung, Nguyễn Đỗ Hương Giang (2023), Biện pháp quản lý giáo dục kỹ năng phòng chống xâm hại cho trẻ mẫu giáo, *Tạp chí Thiết bị giáo dục*, 5/2023, tr.515-517, ISSN: 1859 - 0810.

[8] Nguyễn Đỗ Hồng Nhung, Trương Quang Lâm, Lương Bích Thủy (2022), Nhu cầu hỗ trợ tâm lý - xã hội của người hiếm muộn: một nghiên cứu tổng quan, Tạp chí Tâm lý học, Số 4 (277), tr.25-39, ISSN 1859-0098.

[9] Nguyễn Đỗ Hồng Nhung, Nguyễn Văn Lượt, Trịnh Xuân Tuân, Lê Anh Đức, 2021, Tác động của cha mẹ đi làm xa tới việc học tập của trẻ, *Tạp chí Tâm lý học Việt Nam* (Tạp chí Tâm lý học xã hội cũ), số 6/2021, ISSN 0866-8019, tr.42-53.

[10] Nguyễn Đỗ Hồng Nhung, 2019, Định hướng giá trị liên quan đến gia đình của thanh niên, *Tạp chí Tâm lý học xã hội*, Số 7/2019, ISSN 0866-8019, tr.69-81.

[11] Nguyễn Đỗ Hồng Nhung, 2019, Nghiên cứu giá trị gia đình trong xã hội hiện đại, *Tạp chí Tâm lý học xã hội*, Số 4/2019, ISSN 0866-8019, tr.78-89.

[12] Nguyễn Đỗ Hồng Nhung, Nguyễn Đỗ Hương Giang, 2018, Tương quan giữa quyền quyết định hôn nhân với sự hài lòng về đời sống hôn nhân trong gia đình, *Tạp chí Văn hóa nghệ thuật*, số 412, tháng 10-2018, tr.61-64,81.

[13] Nguyễn Đỗ Hồng Nhung, 2018, Nhận thức của thanh niên, sinh viên về giá trị gia đình trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay, *Tạp chí Giáo dục và xã hội*, số tháng 6 (kì 1) 2018, tr.270-273. ISSN 1859 – 3917.

[14] Nguyễn Đỗ Hồng Nhung, 2016, Trắc nghiệm theo chủ đề trong đánh giá tâm lý trẻ em, *Tạp chí Dạy và học ngày nay*, số 5/2016, tr.19-21. ISSN 1859 – 2694.

[15] Nguyễn Đỗ Hồng Nhung, 2015, Vận dụng bản đồ tư duy trong giảng dạy môn Tâm lý học giáo dục cho sinh viên trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên, *Tạp chí Dạy và học ngày nay*, số 6/2015, tr.59-61. ISSN 1859 – 2694.

[16] Nguyễn Đỗ Hồng Nhung, Nguyễn Văn Lượt, 2010, Định hướng giá trị lựa chọn bạn đời của sinh viên, *Tạp chí Tâm lý học*, số 4/2010, tr.42-49, ISSN 1859-0098.

❖ **Bài báo đăng Hội nghị trong nước**

[1] Nguyễn Đỗ Hồng Nhung (2024), Quản lý hoạt động phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc, giáo dục trẻ ở các trường mầm non thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, Kỷ yếu Hội thảo quốc gia về Khoa học giáo dục, NXB Đại học Vinh, tr. 1292-1304, ISSN: 978-604-923-826-0, (10/2024)

[2] Nguyễn Đỗ Hồng Nhung, 2021, *Bàn về giáo dục sức khỏe*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia: Sức khỏe và tuổi thọ con người trong nền văn minh nhân loại ngày nay, trang 199-207.

[3] Nguyễn Đỗ Hồng Nhung, Nguyễn Đỗ Hương Giang, Phí Thị Hiếu, Vũ Thanh Hòa, 2020, *Hình thành kỹ năng phòng chống xâm hại cho trẻ mẫu giáo - Vấn đề cấp thiết hiện nay*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia: Vấn đề bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe của cán bộ và nhân dân trong giai đoạn đổi mới và hội nhập hiện nay, trang 233-241.

[4] Nguyễn Đỗ Hồng Nhung, Nguyễn Đỗ Hương Giang, Hồ Đức Sơn, 2018, *Vai trò giới và việc sử dụng kiến thức bản địa thích ứng với biến đổi khí hậu của người dân tộc thiểu số ở xã Lãng Ngâm*, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, Kỷ yếu Hội thảo Khoa học quốc gia: Tâm lý học và sự phát triển bền vững, tập 2, tháng 11-2018, trang 292-297, ISBN: 978-604-89-5922-7.

[5] Nguyễn Đỗ Hồng Nhung, 2017, *Thăm khám tâm lý trong chẩn đoán và đánh giá một số rối loạn phát triển ở trẻ*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học: Ứng dụng Tâm lý học, Giáo dục học vào can thiệp rối loạn phát triển, số 4/2017, trang 96-106, NXB Thế giới, ISBN: 978-604-77-3372-9.

IV. ĐỀ TÀI KH&CN CÁC CẤP ĐÃ CHỦ TRÌ

❖ **Cấp Bộ/Tỉnh**

[1] Nguyễn Đỗ Hồng Nhung (Chủ nhiệm, 2022/01), *Bồi dưỡng năng lực phát hiện sớm khăn tâm lý học sinh cho giáo viên các trường Trung học cơ sở khu vực miền núi phía Bắc*, mã số: B2022-TNA-32. Đề tài cấp Bộ. Đã nghiệm thu.

❖ **Cấp Đại học/cơ sở**

[1] Nguyễn Đỗ Hồng Nhung (Chủ nhiệm, 2021/03), *Nghiên cứu xây dựng bài giảng điện tử học phần Tâm lý học học đường*, mã số: CS.E.2021.41. Đề tài cấp cơ sở. Đã nghiệm thu.

V. SÁCH VÀ GIÁO TRÌNH

[1] Nguyễn Đỗ Hồng Nhung, Nguyễn Thị Thanh Huyền (2024), *Bồi dưỡng năng lực phát hiện sớm khó khăn tâm lý học sinh cho giáo viên THCS khu vực miền núi phía Bắc*, NXB Đại học Thái Nguyên (đã có xác nhận xuất bản).

[2] Nguyễn Đỗ Hồng Nhung, Phí Thị Hiếu, 1/2021, *Giáo trình Tâm lý học học đường*, NXB Công thương (Đồng tác giả), ISBN: 978-604-311-273-3.

[3] Bộ môn Tâm lý học, 1/2019, *Giáo trình Giao tiếp sư phạm*, NXB Đại học Thái Nguyên (Đồng tác giả), ISBN: 978-604915750-9.

[4] Bộ môn Tâm lý học, 10/2016, *Giáo trình Tâm lý học giáo dục*, NXB Đại học Thái Nguyên (Đồng tác giả), ISBN: 978-604915444-7.

VI. HƯỚNG DẪN SAU ĐẠI HỌC

TT	Họ và tên	Trình độ	Cơ sở đào tạo	Năm hướng dẫn	Năm bảo vệ
1	Nguyễn Mai Dung	Thạc sĩ	Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN	2020	2022
2	Mã Thị Hồng	Thạc sĩ	Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN	2020	2022
3	Lê Thị Hiền	Thạc sĩ	Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN	2022	2024
4	Lê Thị Hồng	Thạc sĩ	Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN	2022	2024
5	Đặng Ngọc Thắng	Thạc sĩ	Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN	2022	2024

VII. KHEN THƯỞNG

1. Giấy khen của Giám đốc ĐHTN, Số 1704/QĐ-ĐHTN, Đại học Thái Nguyên, 2021.
2. Giấy khen của Giám đốc ĐHTN, Số 408/QĐ-ĐHTN, Đại học Thái Nguyên, 2025.

Thái Nguyên, ngày 15 tháng 02 năm 2025

Xác nhận của cơ quan công tác **Người khai**



Nguyễn Đỗ Hồng Nhung